

Exercise 1: Put the nouns into the correct box.

(Điền danh từ vào các cột tương ứng.)

nurse	zoo	donkey	student
bakery	turtle	teacher	television
theater	dog	fireman	park
mosquito	book	vet	school
lamp	squirrel	cooker	computer



Person

.....

.....

.....

.....

.....

Animal

.....

.....

.....

.....

.....



Place

.....

.....

.....

.....

.....

Thing

.....

.....

.....

.....

.....



Exercise 2: Sort the nouns as common and proper, and write them in the appropriate column. (Phân loại danh từ chung và danh từ riêng, sau đó điền vào cột tương ứng.)



mother

Viet Nam

city

Dr. Jones

mountain

Anna

son

Ms. Van

New York

villa



Common Nouns
(Danh từ chung)



Proper Nouns
(Danh từ riêng)

Exercise 3: Write "a / an" in the properly blanks. (Điền "a / an" vào chỗ trống thích hợp.)



1 orange.

2 doll.

3 bowl.

4 elephant.

5 giraffe.

1



2



3



4



5



6 pen.

7 box.

8 owl.

9 onion.

10 door.



Exercise 4: Fill in with "a" or "an".

(Điền "a" hoặc "an" vào chỗ trống.)



START

1 Alisa has
 new
dress.



2 He is eating
 cake.



3 Would you
like
ice cream?



4 I see
book on the
shelf.



8 I work in
 office.

7 Tom has
 pencil.



6 There is
 doll under
the bed.



5 Remember
to bring
umbrella.



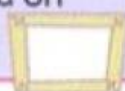
9 The singer
has amazing
voice.



10 What
lovely day!



11 There is
 board on
the wall.



12 My teacher
is writing
essay.



FINISH